Ngày soạn:

Ngày dạy:

**Tiết 32: ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

**1. Kiến thức:**

HS nhằm củng cố kiến thức đã được học trong HK II.

 - Nhằm khắc sâu kiến thức cơ bản cho học sinh

 - Để chuẩn bị làm bài kiểm tra .

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng phân tích, tổng hợp kiến thức.

**3.Thái độ:** Giúp các em hiểu biết thêm về thực tế

**4. Năng lực**

- Thu thập, tìm kiếm và xử lí thông tin, phân tích, so sánh, phán đoán

- Phản hồi/ lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. GV:**

- Bản đồ tự nhiên thế giới. Quả địa cầu

- Bản đồ sông ngòi Việt Nam

- Bản đồ các dòng biển trên TG

**2. HS:** Chuẩn bị trước ở nhà nhiệm vụ GV giao, SGK, vở ghi, tập bản đồ

**III.. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

***1. Ổn định lớp: 1’***

**2. Kiểm tra bài cũ: kết hợp trong bài**

**3. Bài mới:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung** |
| **HĐ1: Tìm hiểu giới hạn ôn tập.**GV: Giới thiệu về nội dung, giới hạn ôn tập.**HĐ2: Ôn lại những kiến thức cơ bản.****\* Từ bài 15 - 27:** Nêu các khái niệm khoáng sản, mỏ khoáng sản, mỏ khoáng sản nội sinh, mỏ khoáng sản ngoại sinh.Trình bày quá trình tạo thành mây, mưa. ? Không khí gồm những thành phần nào? Tỉ lệ của các thành phần này?? Có mấy đới khí hậu theo vĩ độ? Nêu giới hạn của từng đới?? Người ta đo được nhiệt độ của huyện A lúc 5 giờ là 16 độ lúc 13 giờ là 20 độ, lúc 2 giờ l8 độ. Hỏi nhịêt độ TB ngày hôm đó là bao nhiêu?- Sông là gì? Sông và Hồ khác nhau như thế nào? ? Cho biết các thành phần của đất? Đặc điểm, vai trò của từng thành phần?  Nguồn gốc của thành phần khoáng và hữu cơ trong đất?? Đất được hình thành bởi những nhân tố nào?**Nhân tố tự nhiên nào có ảnh hưởng đến sự phân bố thực vật, động vật?**  | **1. Giới hạn ôn tập:** **- Từ bài 15 – 27**+ Bài lí thuyết: 10 bài.+ Bài thực hành: 3 bài**II. Những kiến thức cơ bản:**- Khoáng sản: Là những tích tụ tự nhiên các khoáng vật và đá có ích được con người khai thác và sử dụng - Mỏ khoáng sản: những nơi tập trung khoáng sản gọi là mỏ khoáng sản - Mỏ khoáng sản nội sinh: là các mỏ được hình thành do nội lực - Mỏ khoáng sản ngoại sinh: là các mỏ được hình thành do các quá trình ngoại lựcQuá trình tạo thành mây, mưa khi không khí bốc lên cao, bị lạnh dần, hơi nước sẽ ngưng tụ thành các hạt nước nhỏ tao thành mây, gặp điều kiện thuận lợi, hơi nước tiếp tục ngưng tụ, làm các hạt nước to dần, rồi rơi xuống đất thành mưa+ Nitơ: 78%+ Ôxi : 21%+ Hơi nước và các khí khác: 1%Có 5 đới khí hậu theo vĩ độ Đới nóng: Từ chí tuyến Bắc đến chí tuyến NamHai đới ôn hoà: Từ chí tuyến Bắc đến vòng cực Bắc, từ chí tuyến Nam đến vòng cực Nam ( từ hai chí tuyến đến hai vòng cực)Hai đới lạnh: Từ vòng cực Bắc đến cực Bắc, từ vòng cực Nam đến cực Nam ( từ hai vòng cực đến hai cực )Nhiệt độ TB ngày huyện A = 16 + 20 + 18 / 3 = 18 độ CLà dòng chảy tự nhiên thường xuyên, tương đối ổn định trên bề mặt thực địa.- Có 2 thành phần chính: ***Thành phần khoáng.***- Chiếm phần lớn trọng lượng của đất.- Gồm những hạt khoáng có màu sắc loang lổ, kích thước to, nhỏ khác nhau.Đá mẹ là nguồn gốc sinh ra các thành phần khoáng trong đất.  ***Thành phần hữu cơ:***- Chiếm 1 tỉ lệ nhỏ, tồn tại trong tầng trên cùng của lớp đất.Sinh vật là nguồn gốc sinh ra thành phần hữu cơ. Chất hữu cơ tạo thành chất mùn của đất.Ngoài ra trong đất còn có nước và không khí.**Các nhân tố hình thành đất:**+ Đá mẹ, sinh vật, khí hậu là nhân tố quan trọng trong việc hình thành đất.+ Ngoài ra sự hình thành đất còn chịu ảnh hưởng của địa hình và thời gian **Các nhân tố tự nhiên có ảnh hưởng đến sự phân bố thực vật, động vật** Địa hình, đặc diểm của đất, khí hậu, thủy văn và cả con người. |

**3. Thực hành/ luyện tập:**

GV sử dụng sơ đồ tư duy để hệ thống nội dung bài học.

Giáo viên nhận xét giờ học. Cho điểm HS tích cực.

**4. Hướng dẫn về nhà**

HS về nhà học bài ôn lại toàn bộ chương trình học kì 2 để thi học kì vào tuần sau (tuần 35)

**RÚT KINH NGHIỆM**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..